

Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 ngày 25/04/2019

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Về kết quả hoạt động năm 2018, nhiệm kỳ 2014 – 2018
và định hướng hoạt động năm 2019*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2019

Năm 2019 là thời điểm kết thúc nhiệm kỳ (2014 – 2018) của Hội đồng quản trị (HĐQT) Bảo Minh. Vì vậy, bên cạnh việc đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2018, HĐQT cũng đánh giá kết quả hoạt động trong cả nhiệm kỳ qua và đề xuất phương hướng hoạt động trong năm 2019 như sau:

PHẦN I KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

1. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới năm 2018 tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường, thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp, nền kinh tế Việt Nam năm 2018 đã tăng trưởng ấn tượng với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) cả năm 2018 tăng 7,08% - mức tăng cao nhất trong 10 năm gần đây. Năm 2018 còn đánh dấu một bước ngoặt lớn trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam khi CPTPP mà Việt Nam tham gia đã chính thức có hiệu lực sau 7 năm với 40 vòng đàm phán.

2. Thị trường bảo hiểm Việt Nam tiếp tục phát triển với tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 133.654 tỷ đồng, tăng trưởng 24% so với năm trước. Trong đó, doanh thu phí bảo hiểm gốc năm 2018 trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ ước đạt 45.792 tỷ đồng, tăng trưởng 12% so với năm 2017.

3. Đánh giá chung, 2018 là một năm khá thành công đối với Bảo Minh xét trên các phương diện: tốc độ và chất lượng tăng trưởng, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu và tỷ lệ bồi thường trên mức trách nhiệm giữ lại, tỷ lệ kết hợp... nhìn chung được cải thiện. Nhận định trên là có cơ sở nếu so sánh với kết quả kinh doanh đã công bố của các DNBH thuộc nhóm dẫn đầu trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ.

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018

Tổng doanh thu: 4.269 tỷ đồng (đạt 98,9% kế hoạch, tăng trưởng 4% so với năm 2017). Trong đó :

- Doanh thu phí bảo hiểm gốc: 3.547 tỷ đồng, đạt 97,09% so với kế hoạch và tăng trưởng 4,5% so với năm 2017.
- Doanh thu phí nhận tái bảo hiểm: 480,54 tỷ đồng, đạt 109,2% so với kế hoạch và tăng trưởng 12% so với năm 2017.
- Lợi nhuận thuần từ HĐKD bảo hiểm: 74,29 tỷ đồng, đạt 148,6% so với kế hoạch, tăng gấp 6,3 lần so với năm 2017.
- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính và đầu tư khác: 126,5 tỷ đồng, đạt 79 % so với kế hoạch và giảm 33% so với năm 2017.
- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 200,8 tỷ đồng, đạt 95,6% so với kế hoạch, tăng 1% so với năm 2017.
- ROE : 7,2% , đạt 90,3% so với kế hoạch 2018

Tuy nhiên, trong năm 2018, tốc độ tăng trưởng doanh thu phí bảo hiểm gốc của Bảo Minh vẫn còn khá thấp so với tốc độ chung của thị trường, nhất là tại các thị trường lớn như TPHCM và HN. Mặc dù, vẫn có lãi khá cao từ hoạt động kinh doanh cốt lõi là kinh doanh bảo hiểm, hiện nay thị phần của Bảo Minh đang đứng thứ 4 trên thị trường. Thực tế này đòi hỏi Bảo Minh phải nỗ lực nhiều hơn nữa để sớm quay trở lại với top 3 DN dẫn đầu thị trường BHPNT.

2. Tổng kết các cuộc họp của HĐQT, các nghị quyết được ban hành:

Trong năm 2018, HĐQT Bảo Minh đã tổ chức 4 phiên họp thường kỳ theo kế hoạch và 01 phiên họp bất thường. Tổng kết chương trình công tác của HĐQT trong năm 2018, có thể đánh giá như sau:

2.1. Về việc lập kế hoạch kinh doanh 2018

Ngay từ đầu năm, HĐQT đã chỉ đạo Ban Điều hành (BDH) triển khai xây dựng KHKD năm 2018 và đã trình ra ĐHĐCĐ thông qua. Sau khi được ĐHĐCĐ phê duyệt, HĐQT chỉ đạo sát sao Ban Điều hành tổ chức họp quán triệt các nội dung có liên quan đến các cán bộ chủ chốt của Trụ sở chính, định kỳ giám sát/đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và kịp thời đề ra các định hướng hoạt động phù hợp...

2.2. Công tác quyết toán

HĐQT đã chỉ đạo BDH Bảo Minh tập trung thực hiện quyết toán năm đảm bảo chính xác, kịp thời, đúng quy định. Báo cáo tài chính 2017 đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán Deloitte, được BKS thẩm định và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 chính thức thông qua.

2.3. Công tác tổ chức, nhân sự và tiền lương

- Rút kinh nghiệm từ các năm trước, trong năm 2018, ngay từ đầu năm, HĐQT đã giao đơn giá tiền lương (bao gồm đơn giá theo doanh thu và đơn giá theo hiệu quả) để Tổng giám đốc chủ động trong điều hành, giao khoán, chi trả lương cho người lao động theo quy định.
- Trong năm 2018, HĐQT đã bổ nhiệm 01 Phó Tổng giám đốc để tăng cường cho công tác quản lý điều hành.

2.4. Ban hành các Quy chế, quy trình nội bộ

Căn cứ nhu cầu quản trị của Bảo Minh và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018, HĐQT đã sửa đổi, ban hành Quy chế bổ nhiệm thành viên Ban điều hành, Quy chế Tiền lương, tiền thưởng; Quy chế Đầu tư; Quy chế nội bộ về quản trị Bảo Minh.

2.5. Các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đã ban hành:

Trong năm 2018, HĐQT đã ban hành 25 Nghị quyết/Quyết định qua đó, thể hiện vai trò định hướng, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Tổng công ty (chi tiết tại phụ lục đính kèm).

3. Đánh giá về hoạt động của các thành viên HĐQT

Nhìn chung, các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đã tập trung thảo luận, bàn các giải pháp giải quyết các vấn đề trọng tâm liên quan đến định hướng phát triển của Bảo Minh, có những ý kiến đánh giá về chiến lược và chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh 2018.

Những vấn đề phát sinh ngoài 4 kỳ họp đã được các thành viên HĐQT gửi ý kiến tham gia bằng văn bản. Bên cạnh đó, các thành viên HĐQT cũng đã tham gia vào các cuộc họp sơ kết và Tổng kết của Bảo Minh trong năm 2018.

4. Thù lao, chi phí của HĐQT năm 2018:

Việc chi trả thù lao và các chi phí hoạt động của HĐQT Bảo Minh được thực hiện theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2018 và các quy chế nội bộ của Bảo Minh, cụ thể như sau:

4.1. Thù lao HĐQT, BKS bằng 0,55% lợi nhuận sau thuế (bao gồm thù lao của TVHĐQT độc lập, thù lao của BKS, nhưng không bao gồm lương của thành viên chuyên trách):

$$162.302.812.033 \text{ đồng} \times 0,55\% = 892.665.466 \text{ đồng}$$

4.2. Bảo Minh đã thực hiện quyết toán thù lao, thưởng 2017 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 và tạm ứng 75% thù lao năm 2018 cho các thành viên HĐQT kiêm nhiệm. Tổng thù lao 2018, thưởng và phúc lợi 2018 đã chi là 746.300.000; chi trả lương 2018 cho thành viên HĐQT chuyên trách là 682.000.000 đồng.

4.3. Chi phí hoạt động của HĐQT năm 2018 là 750 triệu đồng bao gồm chi tiếp khách, dịch vụ kỹ thuật mua ngoài (phí lưu ký, niêm yết chứng khoán, ...), công cụ, dụng cụ, văn phòng phẩm, điện thoại, Internet, công tác phí, vé máy bay, khách sạn

5. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Nhìn chung, các Tiểu ban thuộc HĐQT (Tiểu ban Chính sách phát triển, Tiểu ban Tổ chức – Nhân sự, Tiểu ban Lao động – Tiền lương) đã chủ động tư vấn và tham mưu cho HĐQT theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, qua đó, giúp nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị doanh nghiệp trên toàn hệ thống Bảo Minh.

6. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Việc giám sát hoạt động của Tổng giám đốc (TGD), BDH được HĐQT thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và quy chế hoạt động của HĐQT, cụ thể:

- Đầu năm, HĐQT đã phê duyệt hệ thống các tiêu chí đánh giá công việc và chế độ khen thưởng năm 2018 (KPI) của các TV BĐH, cuối năm có kiểm điểm, nhận xét cụ thể. Việc đánh giá, nhận xét này được thực hiện công khai, thông qua cuộc họp và có biên bản đính kèm theo hồ sơ.
- Trong năm 2018, Chủ tịch HĐQT và/hoặc thành viên HĐQT chuyên trách tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng của Bảo Minh để nắm bắt tình hình và có chỉ đạo kịp thời nhằm đạt các mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ 2018 thông qua. Các thành viên Ban điều hành được phân công triển khai Nghị quyết của HĐQT đã kịp thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các công việc được phân công.
- Các đề xuất của BDG trình HĐQT đều được HĐQT thảo luận tại cuộc họp HĐQT, sau khi đã quyết nghị quyết đều được chuyển cho TGD để tổ chức thực hiện.
- Nhìn chung, BĐH đã nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và chỉ đạo toàn bộ hệ thống triển khai đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và của ĐHĐCĐ.

PHẦN II

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT BẢO MINH NHIỆM KỲ 2014 - 2018

1. Tại ĐHĐCĐ Bảo Minh ngày 25 tháng 4 năm 2014, HĐQT Bảo Minh nhiệm kỳ 2014 – 2019 được Đại hội bầu gồm 7 thành viên. Trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT Bảo Minh đã có một số thay đổi về nhân sự, cụ thể:

- Năm 2015: bầu thay thế 01 thành viên và bầu bổ sung 01 thành viên;
- Năm 2016: bầu thay thế 01 thành viên;
- Năm 2017: bầu thay thế 02 thành viên;
- Năm 2018: bầu thay thế 01 thành viên;
- Quý 1 năm 2019: thay thế 01 thành viên.

Đến thời điểm hiện tại, HĐQT Bảo Minh nhiệm kỳ 2014 – 2018 có 7 thành viên bao gồm:

- Ông Lê Song Lai – Chủ tịch HĐQT
- Ông Lê Văn Thành – Thành viên, kiêm TGD
- Ông Vũ Anh Tuấn – Thành viên, kiêm PTGD
- Ông Đặng Như Lợi – Thành viên HĐQT độc lập
- Ông Kwok Wing Tam – Thành viên HĐQT
- Bà Đinh Thị Minh Khuê – Thành viên HĐQT
- Bà Bùi Thu Thanh – Thành viên HĐQT

2. Đánh giá về kết quả hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2014-2018

- HĐQT đã thực hiện đúng quyền hạn, chức trách và nhiệm vụ của mình trong việc quản lý, điều hành Bảo Minh trong suốt nhiệm kỳ.

- HĐQT đã chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Bảo Minh, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế hoạt động kinh doanh.
- Đã ban hành mới Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo yêu cầu của UBCKNN đối với các công ty đại chúng; đã sửa đổi và ban hành Quy chế đầu tư, Quy chế bổ nhiệm thành viên Ban điều hành, Quy chế tiền lương. Đã trình ĐHĐCĐ thông qua Chiến lược phát triển cho giai đoạn 2016-2020.
- Trong suốt nhiệm kỳ, HĐQT đã luôn duy trì các cuộc họp định kỳ mỗi quý một lần.
- Các cuộc họp đều được tổ chức hợp lệ, nội dung chương trình rõ ràng và được thông báo đến các thành viên theo đúng thời hạn ghi trong điều lệ. Mỗi phiên họp đều đánh giá việc thực hiện các vấn đề đã được quyết nghị trong kỳ họp trước, bàn bạc quyết định những vấn đề phát sinh trong kỳ. Sau mỗi cuộc họp, HĐQT đều đã ban hành Nghị quyết và quyết định để chỉ đạo BDH Bảo Minh tổ chức thực hiện.
- Ngoài các cuộc họp định kỳ và đột xuất, HĐQT cũng đã ra Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến qua thư điện tử hoặc các hình thức họp lệ khác nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của HĐQT.
- Các vấn đề được biểu quyết đều đảm bảo tuân thủ nguyên tắc dân chủ theo quy định của Điều lệ và phù hợp với quy định pháp luật.

Trong suốt nhiệm kỳ, căn cứ vào Chiến lược phát triển, HĐQT đã trình ĐHĐCĐ giao kế hoạch hàng năm và chỉ đạo cả hệ thống Bảo Minh thực hiện nhiệm vụ kinh doanh (chi tiết theo phụ đính kèm). Cụ thể là doanh thu và lợi nhuận đạt được qua các năm của Bảo Minh như sau:

- Năm 2014, tổng doanh thu đạt 3.081 tỷ đồng (bằng 106,4% kế hoạch, tăng trưởng 11%). Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm (HĐKDBH) đạt 51,3 tỷ. Lợi nhuận trước thuế đạt 130,5 tỷ (bằng 107,6% KH, tăng trưởng 26%)
- Năm 2015, tổng doanh thu đạt 3.159 tỷ đồng (bằng 101,5% kế hoạch, tăng trưởng 8,5%). Lợi nhuận thuần từ HĐKDBH: 33 tỷ đồng, đạt 51,28% so với KH, bằng 77,82% so với 2014. Lợi nhuận trước thuế đạt 135,4 tỷ (đạt 88,5% KH, tăng trưởng 3,7%).
- Năm 2016, tổng doanh thu đạt 3.750 tỷ đồng (bằng 104,5% kế hoạch, tăng trưởng 11,79%). Lợi nhuận HĐKDBH đạt 48,87 tỷ, bằng 106,26% KH, tăng trưởng 47%. Lợi nhuận trước thuế đạt 222,74 tỷ đồng (bằng 147,5% KH và tăng trưởng 64%).
- Năm 2017, tổng doanh thu đạt 4.096 tỷ đồng (bằng 104,5% so với kế hoạch, tăng trưởng 9,2%). Lợi nhuận thuần từ HĐKDBH đạt 10 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 198 tỷ đồng, bằng 100% so với kế hoạch.
- Năm 2018, tổng doanh thu đạt 4.269 tỷ đồng (bằng 98,92% so với kế hoạch và tăng trưởng 4,29%). Lợi nhuận thuần từ HĐ KDBH đạt: 74,2 tỷ đồng, vượt 48,58% so với kế hoạch và gấp 6,3 lần so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 200,8 tỷ đồng, bằng 95,6% kế hoạch, tăng trưởng 1%.
- Trong giai đoạn 2014 – 2018:
 - + ROE tăng trưởng và đạt bình quân 8%.
 - + Doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng trưởng bình quân 9%,
 - + Doanh thu nhận tái bảo hiểm tăng trưởng bình quân 11%

- Với những kết quả đạt được như trên cùng với khả năng tài chính ổn định trong nhiều năm qua, tổ chức xếp hạng lâu đời và uy tín nhất thế giới A.M. Best đã quyết định cấp Chứng chỉ xếp hạng năng lực tài chính B++ tương đương mức “Tốt” cho Bảo Minh.
- Thực hiện việc tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn thặng dư phát hành, cụ thể:
 - + Năm 2015, tăng 10% đạt 830 tỷ đồng;
 - + Năm 2016, tăng 10% đạt 913 tỷ đồng,

PHẦN III

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

Với phương châm hành động “Hiệu quả, tăng trưởng và phát triển bền vững”, cùng với việc tập trung phát triển các địa bàn trọng điểm, mở rộng các nghiệp vụ có hiệu quả, nâng cao năng suất lao động, đẩy mạnh các giải pháp về công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và quản lý kinh doanh, Bảo Minh phấn đấu duy trì và củng cố vị thế là công ty bảo hiểm niêm yết đứng trong **Top 3** của thị trường với các mục tiêu cụ thể như sau:

- Tăng trưởng doanh thu bình quân từ 7% trở lên.
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm đạt từ 60 tỷ đến 100 tỷ
- ROE năm 2019 đạt 8% .
- Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ tối thiểu đạt 10%/năm.

Về chương trình công tác của HĐQT: Trong năm 2019, HĐQT dự kiến họp 4 phiên thường kỳ để thảo luận và quyết định các vấn đề có liên quan đến chức trách, nhiệm vụ được giao trong đó có việc tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh 2019, đánh giá và giao KPI cho các thành viên BDH, tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh 2016 – 2020, xây dựng chiến lược 2021 – 2025, tổ chức Lễ kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Bảo Minh...

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BẢO MINH

PHỤ LỤC 01

Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua/ban hành trong năm 2018

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2019, nhiệm kỳ 2014 – 2018 và định hướng hoạt động năm 2019)

STT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
1	0382/2018-BM/HĐQT	8/2/2018	Nghị quyết của HĐQT về các nội dung tại phiên họp ngày 30/1/2018
2	0538/2018-BM/HĐQT	14/3/2018	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018
3	0625/2018-BM/HĐQT	28/3/2018	Điều chỉnh cách tính tiền lương người quản lý 2017
4	0636/2018-BM/HĐQT	30/3/2018	Giao đơn giá tiền lương 2018
5	0654/2018-BM/HĐQT	3/4/2018	Phương án Tái bảo hiểm 2018
6	0724/2018-BM/HĐQT	13/4/2018	Nghị quyết của HĐQT về các nội dung tại phiên họp ngày 13/4/2018
7	0856/2018-BM/HĐQT	9/5/2018	Quyết định ban hành Quy chế bổ nhiệm TV BDH
8	1019/2018-BM/HĐQT	6/6/2018	Quyết định Phân bổ tiền thưởng 2017 HĐQT, BKS, BDH
9	1020/2018-BM/HĐQT	6/6/2018	QĐ Phân công nhiệm vụ TV. HĐQT chuyên trách
10	1073/2018-BM/HĐQT	12/6/2018	Cử thành viên BKS đi công tác
11	1112/2018-BM/HĐQT	18/6/2018	QĐ Cử người đại diện phần vốn của Bảo Minh tại UIC
12	1342/2018-BM/HĐQT	20/7/2018	QĐ Chọn công ty kiểm toán 2018
13	1393 /2018-BM/HĐQT	27/7/2018	Nghị quyết của HĐQT về các nội dung tại phiên họp ngày 26/7/2018
14	1524/2018-BM/HĐQT	20/8/2018	QĐ Thay đổi thành viên các tiểu ban trực thuộc HĐQT
15	1585/2018-BM/HĐQT	27/8/2018	QĐ Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Bảo Minh
16	1640/2018-BM/HĐQT	5/9/2018	QĐ Ban hành Quy chế quản trị rủi ro

STT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung
17	1779/2018-BM/HĐQT	26/9/2018	QĐ Bổ nhiệm PTGD – ông Phạm Minh Tuấn
18	1785/2018-BM/HĐQT	27/9/2018	QĐ Quyết toán thù lao HĐQT 2017 và chi trả năm 2018
19	1791/2018-BM/HĐQT	28/9/2018	NQ Điều chỉnh đơn giá tiền lương và chính thức giao lương cho người lao động năm 2018
20	1846/2018-BM/HĐQT	4/10/2018	Quy chế Đầu tư
21	1924/2018-BM/HĐQT	16/10/2018	Quy chế lương thưởng (bổ sung, sửa đổi)
22	1925/2018-BM/HĐQT	16/10/2018	Điều chỉnh mức lương và lương kế hoạch 2018 của Người quản lý
23	2024/2018-BM/HĐQT	30/10/2018	Nghị quyết HĐQT thực hiện nội dung tại phiên họp ngày 25/10/2018
24	2160/2018-BM/HĐQT	16/11/2018	Nghỉ hưu theo chế độ
25	2438/2018-BM/HĐQT	24/12/2018	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản lần 01 năm 2019

PHỤ LỤC 02

Các chỉ tiêu tài chính đã thực hiện trong nhiệm kỳ 2014 – 2018

(Đính kèm Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2018, nhiệm kỳ 2014 – 2018
và định hướng hoạt động năm 2019)

Đơn vị tính: tỷ đồng

T	Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018	Tăng trưởng bình quân
1	DT phí bảo hiểm gốc	2.601	2.822	3.102	3.395,9	3.547,8	9,0%
	% kế hoạch	106,5%	101%	102,7%	102%	96,7%	
2	DT phí nhận tái BH	309	336,6	371,8	428,7	480,5	11,1%
	% kế hoạch	103%	104,9%	103,28%	105,3%	106,8%	
3	DT hoạt động tài chính & BĐS	169,7	197	279	271	241	
4	Tổng doanh thu	3.080	3.159	3750	4.096	4.296	
	% kế hoạch	106,4%	101%	104,5	104,5	98,2%	
	Lợi nhuận KDBH	51,3	40	48,7	10	74,2	
4	Lợi nhuận trước thuế	130,5	135,4	222,74	198,32	200,8	
5	Tỉ lệ cổ tức: - Tiền mặt - CP thưởng	10%	10% 10%	10% 10%	10%		
6	Vốn chủ sở hữu	2.078	2.097	2.171	2.127	2.241	
7	Vốn điều lệ	755	830,4	913,5	913,5	913,5	